

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Dương Văn Tr, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Chị Cà Thị Ch, sinh năm 1995.

Cùng trú tại: Thôn B xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 147/Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Văn Tr và chị Cà Thị Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Dương Văn Tr và chị Cà Thị Ch nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Dương Văn Tr và chị Cà Thị Ch nhất trí thỏa thuận giao con chung tên là Dương Gia B, sinh ngày 25/01/2016 cho anh Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên là Dương Minh

L, sinh ngày 29/9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. *(Các con khỏe mạnh, phát triển bình thường).*

Sau khi ly hôn anh Tr, chị Ch có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Tr, chị Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Dương Văn Tr tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000508 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Dương Văn Tr được hoàn trả lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Cà Thị Ch không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THA huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Thị Huyền

